

Số 001/BVCHPHCNTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh (Bệnh viện 1A)

Số giấy phép hoạt động: 276/BYT-GPHĐ, Cơ quan cấp: Bộ Y tế, ngày 08 tháng 5 năm 2024

Địa chỉ: Số 1A Lý Thường Kiệt, phường 7, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Thạc sĩ, Bác sĩ Ngô Anh Tuấn

Điện thoại liên hệ: 028 38643785 Email: benhvien1a@benhvien1a.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền
- Danh sách người hướng dẫn thực hành: *phụ lục chi tiết đính kèm*
- Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Không
- Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 20
- Chi phí hướng dẫn thực hành: 1.000.000 VNĐ/tháng

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: *Khung chương trình, Danh sách người hướng dẫn thực hành*

Q. GIÁM ĐỐC
BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN
CHỈNH HÌNH VÀ
PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
ThS.BS.Ngô Anh Tuấn



BỘ Y TẾ

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TP HCM

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO BÁC SĨ VỚI
PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN



BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO BÁC SĨ VỚI
PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH:

STT	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số tiết	Thời gian
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu. Kết hợp tập huấn kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề. Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	Bộ phận Điều trị tích cực	480	03 tháng (12 tuần)
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh lý thần kinh theo Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Thần kinh	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)
3	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh lý Nội tiết theo Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Nội tiết	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)
4	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh lý Lão khoa theo Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám chữa bệnh sau khi kết thúc thực	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)

	hành Lão khoa			
5	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Y học cổ truyền	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)
6	Thực hành chuyên môn chế biến một số dược liệu tiêu biểu – chế biến dược liệu độc Kiểm tra, đánh giá kỹ năng chế biến một số dược liệu tiêu biểu – chế biến dược liệu độc	Bộ phận Y học cổ truyền	160	01 tháng (04 tuần)
7	Thi tốt nghiệp (lý thuyết và thực hành) lồng ghép vào tổng thời gian thực hành khám, chữa bệnh		16	4 buổi
Tổng cộng			1936	12 tháng

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO BÁC SĨ VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN

I. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC

1.1. Tên khóa học: Hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh cho Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền.

1.2. Giới thiệu chung về khóa học

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền thời gian 12 tháng.

Củng cố kiến thức chuyên môn: Giúp bác sĩ vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tế lâm sàng. Tạo điều kiện để học tập và trau dồi các phương pháp điều trị y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại.

Phát triển kỹ năng thực hành: Rèn luyện kỹ năng chẩn đoán bệnh dựa trên lý luận y học cổ truyền và các kỹ thuật hiện đại. Nâng cao khả năng thực hiện các thủ thuật y học cổ truyền như châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt, cấy chỉ, và kê đơn thuốc y học cổ truyền.

Thích nghi với môi trường làm việc thực tế: Làm quen với quy trình hoạt động tại các cơ sở y tế và tác phong làm việc chuyên nghiệp. Hiểu rõ vai trò, trách nhiệm, và mối quan hệ giữa bác sĩ, bệnh nhân, và các thành viên trong đội ngũ y tế.

Đảm bảo an toàn và chất lượng khám chữa bệnh: Giảm thiểu rủi ro do thiếu kinh nghiệm thực tế khi điều trị cho bệnh nhân. Nâng cao ý thức tuân thủ các quy định pháp luật và đạo đức nghề nghiệp trong hành nghề y.

II. MỤC TIÊU

2.1. Mục tiêu chung

- Đủ năng lực thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp bằng phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc của y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

- Hiểu biết và nhận biết dược liệu, thuốc dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thường dùng trong điều trị.

2.2. Mục tiêu cụ thể: Sau khi kết thúc khóa học, học viên có khả năng:

2.2.1. Kiến thức

- Thành thạo kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) để kê đơn và điều trị.

- Trình bày được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền.

2.2.2. Kỹ năng:

- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) để kê đơn và điều trị.

- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học hiện đại để phát hiện triệu chứng, đưa ra chẩn đoán xác định.

- Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền.

- Thực hiện kỹ thuật không dùng thuốc như xoa bóp, châm cứu, bấm huyệt...

2.2.3. Thái độ:

- Tác phong tích cực, khẩn trương, cẩn thận và tinh thần trách nhiệm trong khám và điều trị bệnh nhân.

- Ý thức về vấn đề lây nhiễm và tuân thủ kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

III. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

3.1. Đối tượng học viên

Người thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ có nguyện vọng được thực hành khám bệnh chữa bệnh nhằm cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ, bao gồm: Bác sỹ Y học cổ truyền.

3.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên

Tốt nghiệp Bác sỹ Y học cổ truyền.

IV. CHƯƠNG TRÌNH

4.1. Chương trình tổng quát

STT	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số tiết	Thời gian
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu. Kết hợp tập huấn kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề. Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	Bộ phận Điều trị tích cực	480	03 tháng (12 tuần)
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh lý thần kinh theo Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Thần kinh	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)
3	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh lý Nội tiết theo Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Nội tiết	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)
4	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh lý Lão khoa theo Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Lão khoa	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)
5	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Y học cổ truyền	Bộ phận Y học cổ truyền	320	02 tháng (08 tuần)

6	Thực hành chuyên môn chế biến một số dược liệu tiêu biểu – chế biến dược liệu độc Kiểm tra, đánh giá kỹ năng chế biến một số dược liệu tiêu biểu – chế biến dược liệu độc	Bộ phận Y học cổ truyền	160	01 tháng (04 tuần)
7	Thi tốt nghiệp (lý thuyết và thực hành) lồng ghép vào tổng thời gian thực hành khám, chữa bệnh		16	4 buổi
Tổng cộng			1936	12 tháng

4.2. Chương trình chi tiết:

4.2.1. Y học cổ truyền (9 tháng)

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
1	Viêm mũi xoang	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh viêm mũi xoang YHHĐ và YHCT1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh viêm mũi xoang YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh viêm mũi xoang	32	2		36
2	Viêm phế quản	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh viêm phế quản	32	16		16
3	Tăng huyết áp	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh tăng huyết áp	56	24		32
4	Suy giãn tĩnh mạch chi dưới	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh suy giãn tĩnh mạch chi	48	16		32

		dưới				
5	Viêm loét dạ dày - tá tràng	1. Mô tả các đặc điểm của viêm dạ dày 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh viêm dạ dày	96	32		64
6	Bệnh đái tháo đường	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh đái tháo đường	80	32		48
7	Tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt	48	16		32
8	Tai biến mạch máu não	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh tai biến mạch máu não	128	32		96
9	Hội chứng thất lưng - hông	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với hội chứng thất lưng - hông	64	8		16
10	Loãng xương	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh loãng xương	24	8		16
11	Viêm khớp dạng thấp	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh viêm khớp dạng thấp	48	16		32

12	Thoái hóa khớp	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh thoái hóa khớp	128	32		96
13	Hội chứng cổ - vai - tay	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với hội chứng cổ - vai - tay	128	32		96
14	Gút	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh gút	48	16		32
15	Liệt dây TK VII ngoại biên	1. Trình bày các nguyên nhân và hội chứng bệnh theo YHHĐ và YHCT 2. Trình bày được các phương pháp điều trị tương ứng với các thể bệnh liệt dây TK VII ngoại biên	64	8		16
16	Khám bệnh YHCT	1. Trình bày các nguyên lý và trình tự khám YHCT 2. Trình bày được các nguyên nhân gây bệnh, và chẩn đoán YHCT	48	16		32
17	Thủy châm	1. Trình bày các bước Thủy châm 2. Trình bày được dự phòng và xử lý tai biến	24	8		16
18	Chườm ngải	1. Trình bày các bước Chườm ngải 2. Trình bày được dự phòng và xử lý tai biến	24	8		16
19	Xoa bóp bấm huyệt	1. Trình bày các bước Xoa bóp bấm huyệt 2. Trình bày được dự phòng và xử lý tai biến	48	16		32
20	Hào châm	1. Trình bày các bước Hào châm 2. Trình bày được dự phòng và xử lý tai biến	64	8		16
21	Tập Dưỡng sinh	1. Trình bày các bước thực hiện Tập dưỡng sinh 2. Trình bày được các phương pháp hướng dẫn tập Dưỡng sinh	48	16		32

22	Chế biến dược liệu	1. Giải thích được ý nghĩa các bước trong quá trình chế biến một số dược liệu thông dụng. 2. Giải thích được sự thay đổi TPHH trong quá trình chế biến, đặc biệt các phương pháp chế biến nhằm làm giảm độc tính đối với dược liệu độc. 3. Lựa chọn phương pháp chế biến thuốc YHCT theo tác dụng mong muốn.	160			
Tổng chương trình			1440	362		804

4.2.2. Hồi sức cấp cứu (3 tháng)

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
1	Bài 1. Kiểm soát đường thở	1. Kể tên những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp 2. Trình bày được cách xử trí tắc nghẽn đường thở	32	2		36
2	Bài 2. Thông khí nhân tạo	1. Trình bày được các chỉ định và chống chỉ định của thông khí nhân tạo không xâm nhập 2. Nêu được các kiểu thông khí thông khí nhân tạo không xâm nhập và trình bày sự khác nhau giữa chúng 3. Nêu được các chỉ định của thông khí nhân tạo xâm nhập và các bước tiến hành cài đặt thông khí trên máy thở 4. Tai biến và các xử trí trong thông khí nhân tạo	82	2		80
3	Bài 3. Suy hô hấp cấp	1. Trình bày được các nguyên nhân gây suy hô hấp thường gặp 2. Nhận biết được khó thở và chẩn đoán được một số nguyên nhân chính	11	1		10

4	Bài 4. Hồi sức tim phổi cơ bản	1. Nêu được các dấu hiệu chẩn đoán ngừng tuần hoàn 2. Mô tả các bước tiến hành hồi sức tim cơ bản 3. Liệt kê các nguyên nhân gây ngừng tuần hoàn thương gặp và có thể điều trị nhanh chóng.	84	4		80
5	Bài 5. Điều trị sốc	1. Trình bày được chẩn đoán xác định tình trạng sốc 2. Nêu được nguyên tắc xử trí cấp cứu sốc 3. Trình bày được các phương pháp điều trị sốc 4. Sốc nhiễm khuẩn	22	2		20
6	Bài 6. Nhiễm khuẩn huyết	1. Chẩn đoán được tiêu chuẩn chẩn đoán nhiễm khuẩn huyết và sốc nhiễm khuẩn 2. Xử trí được một trường hợp nhiễm khuẩn huyết	22	2		20
7	Bài 7. Phân tích khí máu động mạch	1. Đánh giá suy hô hấp dựa trên phân tích khí máu động mạch 2. Nắm vững các đáp ứng bù trừ trong rối loạn toan kiềm tiên phát 3. Phân tích đúng kết quả khí máu động mạch	12	2		10
8	Bài 8. Rối loạn thăng bằng toan kiềm	1. Mô tả được sự điều hòa cân bằng toan kiềm của cơ thể trong điều kiện sinh lý và bệnh lý 2. Chẩn đoán được các rối loạn cân bằng toan kiềm dựa theo khí máu, ion đồ và bệnh sử 3. Xử trí được các rối loạn cân bằng toan kiềm đơn thuần	12	2		10
9	Bài 9. Rối loạn nước, điện giải	1. Trình bày được các dạng rối loạn cân bằng nước và phân loại các mức độ. 2. Trình bày được xử trí rối loạn điện giải cơ thể thường gặp : Natri, Kali	12	2		10

10	Bài 10. Theo dõi huyết động bệnh nhân ở phòng hồi sức	1. Nêu các chỉ định theo dõi huyết động nâng cao 2. Trình bày được các phương pháp theo dõi huyết động nâng cao	42	2		40
11	Bài 11. Các rối loạn đông máu thường gặp trong hồi sức	1. Nắm được sinh lý quá trình đông máu và các yếu tố đông máu 2. Phân tích được các kết quả xét nghiệm đông máu 3. Trình bày được điều trị các rối loạn đông máu thường gặp	12	2		10
12	Bài 12. Suy tổn thương thận cấp	1. Trình bày được các nguyên nhân gây suy tổn thương thận cấp 2. Trình bày được chẩn đoán, phân giai đoạn suy thận cấp 3. Trình bày được nguyên tắc điều trị suy thận cấp	12	2		10
13	Bài 13. Loét do stress	1. Phân tích nguy cơ loét do stress đối với bệnh nhân điều trị ở khoa Hồi sức tích cực 2. Nêu các chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, tác dụng phụ của các thuốc phòng ngừa loét do stress	12	2		10
14	Bài 14. Dự phòng huyết khối tĩnh mạch trong hồi sức	1. Chống chỉ định và thận trọng khi dùng thuốc chống đông máu 2. Các biện pháp dự phòng thuyên tắc và huyết tắc bệnh nhân trong Hồi sức tích cực 3. Nguy cơ thuyên tắc và huyết khối tĩnh mạch.	12	2		10
15	Bài 15. An thần và giảm đau	1. Phân tích vai trò của an thần và giảm đau đối với bệnh nhân điều trị ở khoa Hồi sức tích cực 2. Nêu các chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, tác dụng phụ của các thuốc an thần và giảm đau	12	2		10
16	Bài 16. Thuốc tim mạch trong hồi sức	1. Liệt kê các nhóm thuốc hỗ trợ tim mạch dùng trong Hồi sức cấp cứu 2. Nêu được cơ chế tác dụng, liều	22	2		20

		dùng và tác dụng bất lợi của các thuốc hỗ trợ tim mạch trên bệnh nhân nặng.				
17	Bài 17. Máu và các chế phẩm từ máu	1. Nêu các chỉ định truyền máu và các chế phẩm của máu 2. Phân tích cách sử dụng truyền máu và các chế phẩm của máu ở khoa Hồi sức tích cực	7	2		5
18	Bài 18. Đánh giá và hỗ trợ dinh dưỡng	1. Trình bày được sinh lý chuyển hoá năng lượng ở bệnh nhân nặng 2. Trình bày được phương pháp sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng ở bệnh nhân nặng 3. Trình bày được phương thức hỗ trợ dinh dưỡng ở bệnh nhân nặng	12	3		10
19	Bài 19. Vận chuyển bệnh nhân nặng	1. Trình bày được phân loại các cách di dời và vận chuyển bệnh nhân 2. Trình bày được quy trình vận chuyển bệnh nhân an toàn trong bệnh viện và chuyển viện	6	2		5
TỔNG CỘNG			480	40		440

V. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

- Lấy người học là trung tâm, coi trọng việc tự học và thực hành của học viên.
- Áp dụng các phương pháp dạy - học tích cực như: thảo luận nhóm, dạy học dựa trên năng lực, thảo luận nhóm, làm mẫu, kèm cặp.
- Ứng dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực.
- Phương pháp dạy lý thuyết: bài giảng, thuyết trình có minh họa, thảo luận
- Phương pháp thực hành:
 - + Thực hiện các quy trình kỹ thuật, thủ thuật tại khoa
 - + Thảo luận nhóm, nghiên cứu về ca bệnh

VI. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

- Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành và đối với một số trường hợp cụ thể về chức danh, phạm vi hành nghề của người hướng dẫn thực hành theo quy định tại khoản 4

Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

- Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành và có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.
- Người hướng dẫn thực hành phụ trách tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm.
- Có chứng chỉ "Bồi dưỡng phương pháp dạy – học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành" quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

VII. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HÀNH :

- Địa điểm tổ chức học: Bộ phận Y học cổ truyền
- Đánh giá sau khóa học:
 - + Đánh giá thực hành: Vấn đáp, Thực hiện kỹ năng lâm sàng
- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ Phòng Kế hoạch tổng hợp – Chỉ đạo tuyến.
- Đánh giá và Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.
- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.
- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực.

**ĐƠN VỊ
Y HỌC CỔ TRUYỀN**

(Chữ ký và dấu)

PHỤ LỤC 1
TRANG THIẾT BỊ SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC

STT	Thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1	Ti vi trình chiếu	Cái	1
2	Bàn học	Cái	3
3	Xe thực hiện thủ thuật	Cái	5
4	Laptop	Cái	1
5	Máy điện châm	Cái	12
6	Máy xông hơi	Cái	2
7	Bộ giác hơi chân không	Bộ	2
8	Bộ giác hơi lửa	Bộ	2
9	Đèn hồng ngoại	Cái	9
10	Máy lazer châm	Cái	1
11	Máy chiếu	Cái	1
12	Laser pointer	Cái	1
13	Màn chiếu	Cái	1
14	Tủ đựng dụng cụ y tế (tủ thuốc AB)	Cái	1
15	Bồn massage chân	Cái	2
16	Máy bó thuốc hiệu ứng nhiệt 1 người	Cái	1
17	Máy hiệu ứng nhiệt VL03	Cái	1
18	Giường tập bệnh	Cái	15
19	Tủ locker 8 cánh có khóa	Cái	5
20	Máy lạnh Panasonic 2HP	Cái	3
21	Băng ghế inox 4 chỗ	Cái	5
22	Phòng chế biến dược liệu	Phòng	1
23	Phòng tập dưỡng sinh	Phòng	1

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO

BÁC SĨ VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN

STT	HỌ VÀ TÊN	HỌC HÀM/ HỌC VỊ	CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ	PHẠM VI HÀNH NGHỀ	NGÀY CẤP
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH VỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN					
1	Võ Trọng Tuấn	Tiến sĩ	004936/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	29/05/2015
2	Trần Phan Tiệp	Thạc sĩ	031228/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, phục hồi chức năng	03/09/2019
3	Hạ Chí Lộc	Thạc sĩ	0006167/BTRE-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	18/05/2021
4	Nguyễn Thị Phương Lan	Bác sĩ	051913/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	14/06/2021
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH VỀ HỒI SỨC CẤP CỨU					
5	Trần Văn Sỹ	Thạc sĩ	039024/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng quát	14/01/2019
6	Văn Thế Long	Bác sĩ	045826/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	31/8/2021

